

Số: 453 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số B1 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 702/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng Chỉ số B1 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số B1 năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Nghị quyết số 534/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 01/02/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 22/02/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 30/12/2020 về công tác cải cách hành chính năm 2021; Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang; Công văn số 504/UBND-NCPC ngày 21/5/2021 về hướng dẫn triển khai nhiệm vụ cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số B1 năm 2021.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được tỉnh quan tâm thực hiện theo hướng dẫn, quy định của Trung ương. Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 36 văn bản quy phạm pháp luật gồm 18 nghị quyết; 18 quyết định. Các văn bản ban hành đều đảm bảo về tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với các quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, kịp thời, đúng tiến độ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, đã kiểm tra 15 quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Qua kiểm tra các văn bản ban hành đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định của pháp luật, nội dung, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản không phát hiện có sai sót. Đến nay, có 14/15 quyết định đang được triển khai thực hiện, 01 quyết định đã hết hiệu lực.

Hàng năm, các sở, ban, ngành đều tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các doanh nghiệp, sau rà soát kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản không phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế địa phương, đảm bảo lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp trong việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật trong kinh doanh. Đã rà soát tổng số 14 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ; các cơ quan chuyên môn tham mưu xử lý 14 văn bản sau rà soát (06 nghị quyết và 08 quyết định).

Các ngành đã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 công bố văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh hết hiệu lực năm 2020, gồm 28 văn bản hết hiệu lực toàn bộ (08 nghị quyết, 20 quyết định) và 05 văn bản hết hiệu lực một phần (02 nghị quyết, 03 quyết định).

Nhằm góp phần giảm gánh nặng chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, đồng thời giảm bớt những thủ tục không cần thiết, tiết kiệm thời gian cũng như công sức của doanh nghiệp trong quá trình tuân thủ pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo như: Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 13/11/2020 thực hiện Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 08/4/2021 thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 10/5/2021 về thực hiện Đề án “Tăng cường đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2021; Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 về việc phê duyệt Danh mục đào tạo cho lao động nông thôn; lao động làm việc trong khu, cụm công nghiệp và khu du lịch; lao động làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 02/8/2021 triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang; Quyết định số

2062/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 về việc ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/9/2021 về việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Công văn số 2051/UBND-KT ngày 01/11/2021 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 03/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phục hồi sản xuất tại các khu vực sản xuất công nghiệp trong bối cảnh phòng chống dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, các ngành trong tỉnh đã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính và giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, cụ thể như:

- *Đối với lĩnh vực Đầu tư*: Nghiên cứu xây dựng và niêm yết công khai quy trình đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2021 và quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ cho các nhà đầu tư, với quy trình này nhà đầu tư biết được thời gian xử lý hồ sơ, thời gian giao trả kết quả, hồ sơ được luân chuyển đến cơ quan nào... để tạo mọi thuận lợi minh bạch khi nhà đầu tư đến đầu tư.

- *Đối với lĩnh vực Đăng ký doanh nghiệp*: Thực hiện việc giảm thời gian đăng ký mới doanh nghiệp (theo quy định đăng ký mới doanh nghiệp là 03 ngày làm việc/doanh nghiệp, hiện nay giảm xuống còn 1,5 ngày làm việc/doanh nghiệp).

Đối với việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, theo quy định là 1,5 ngày làm việc/doanh nghiệp, hiện giảm thời gian còn lại 0,5 ngày làm việc/doanh nghiệp.

Đối với việc thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa: Từ hộ kinh doanh chuyển lên thành lập doanh nghiệp sẽ được miễn phí môn bài và lệ phí thành lập doanh nghiệp.

Tất cả trình tự thủ tục đầu tư về doanh nghiệp đều được niêm yết công khai tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; cập nhật kịp thời những thủ tục bổ sung, thay đổi, bãi bỏ... nhằm góp phần giảm chi phí cho doanh nghiệp và nâng cao chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác đăng ký doanh nghiệp qua mạng và phối hợp với Bưu điện thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thông qua bưu điện, nhằm tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí cho nhà đầu tư và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Đối với lĩnh vực Khoa học và Công nghệ*: Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh để loại bỏ các thủ tục, điều kiện không cần thiết gây khó khăn cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; công bố, niêm yết công khai thủ tục hành chính theo quy định nhằm đảm bảo thuận tiện cho việc tìm hiểu, tra cứu và cập nhật thông tin đối với tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

- *Đối với lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*: Thực hiện nghiêm việc công khai các thủ tục hành chính, cập nhật thường xuyên, kịp thời

các thủ tục hành chính của ngành quản lý trên Công Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang, Trang Thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, bảo đảm thuận tiện cho việc tìm hiểu, tra cứu, cập nhật thông tin đối với người dân và doanh nghiệp.

Tỷ lệ cắt giảm chi phí: Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- *Đối với lĩnh vực Hải quan*: Thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo đúng kế hoạch của Tổng cục Hải quan; triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho 74 thủ tục cấp Cục và Chi cục theo đúng lộ trình của Tổng Cục Hải quan.

- *Đối với lĩnh vực Thuế*: Thực hiện tốt công tác cấp mã doanh nghiệp tự động theo phương thức điện tử trên hệ thống đăng ký thuế của Tổng cục Thuế kịp thời và đúng thời gian theo quy định; tiếp tục triển khai quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; rà soát, đánh giá các quy định về phí, lệ phí thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để kịp thời phát hiện các quy định chưa phù hợp, tạo gánh nặng, tăng chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp.

- *Đối với lĩnh vực Công Thương*: Tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; duy trì thực hiện tốt hoạt động của Bộ phận Một cửa, hoạt động quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- *Đối với lĩnh vực Xây dựng*: Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian đi lại cho người dân và doanh nghiệp; sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tiếp mức độ 3, mức độ 4 cho lĩnh vực hành nghề thuộc thẩm quyền quản lý của ngành.

- *Đối với lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường*: Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian đi lại cho người dân và doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- *Đối với lĩnh vực Lao động*: Tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, đẩy mạnh việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; kiên quyết thực hiện để giảm chi phí và thời gian của người dân và doanh nghiệp khi đến cơ quan hành chính nhà nước để giải quyết công việc thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Về tổ chức thi hành pháp luật

3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân

VIỆN QUẢN LÝ VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

dân tình về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 11/3/2021 thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2021, các cơ quan, địa phương thường xuyên tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp.

Tổ chức tuyên truyền hơn 500 tin, bài về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện Chuyên mục Pháp luật và chính sách thời lượng 12 phút/chương trình, phát định kỳ tối thứ năm hàng tuần, nội dung hướng dẫn chính sách, pháp luật và giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; đồng thời có chương trình hướng dẫn chính sách, pháp luật khi người dân có yêu cầu và giải đáp những bức xúc, thắc mắc, kiến nghị của người dân.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

Tổ chức hội nghị trực tuyến về phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2020 trong tháng 5 năm 2021; gặp gỡ đối thoại với các nhà đầu tư nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng để bàn giao đất sạch cho nhà đầu tư triển khai xây dựng.

Thực hiện và phát bản tin “Đầu tư, Thương mại và Du lịch” 06 kỳ với số lượng 400/bản kỳ gửi đến các sở, ban, ngành, địa phương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch các tỉnh, thành phố và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; đồng thời tổ chức các lớp tập huấn hỗ trợ doanh nghiệp.

Tỉnh đã tổ chức đối thoại doanh nghiệp bằng hình thức lấy ý kiến trực tiếp bằng văn bản đối với các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; gặp gỡ đối thoại với nhà đầu tư để hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng để bàn giao đất sạch cho nhà đầu tư triển khai xây dựng được 01 cuộc với 04 doanh nghiệp; phân công trách nhiệm các sở, ban, ngành và địa phương trả lời những kiến nghị, đề xuất thuộc lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị.

Từ đầu năm đến nay, Báo Kiên Giang đã đăng 150 tin, bài có nội dung liên quan đến doanh nghiệp; thông tin, tuyên truyền các thủ tục hành chính như thủ tục đăng ký doanh nghiệp, thông tin về thị trường, sản phẩm, uơm tạo doanh nghiệp và một số bài viết phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Đặc biệt, Báo Kiên Giang có nhiều bài viết thông tin về chính sách miễn, giảm thuế cho doanh nghiệp trong bối cảnh ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19. Đồng thời, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh luôn bám sát chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, kịp thời tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và

vừa. Đài đã tuyên truyền gần 200 tin, bài trong các chương trình thời sự, các chuyên đề khoa giáo, ký sự, phóng sự truyền hình có nội dung liên quan đến Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Công Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống Một cửa điện tử tỉnh cho 22 sở, ban, ngành cấp tỉnh; 15 huyện, thành phố và 144 xã, phường, thị trấn. Chủ động hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp sử dụng và nộp thuế tục hành chính đối với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn Hệ thống Thông tin báo cáo của tỉnh, Công Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử tỉnh (phiên bản nâng cấp) cho 22 sở, ban, ngành; 15 huyện, thành phố và 144 xã, phường, thị trấn. Bên cạnh đó, chủ động hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng và nộp thuế tục hành chính đối với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Nâng cấp Công Dịch vụ công tỉnh và trang thiết bị tại Hệ thống Một cửa điện tử cho 15 huyện, thành phố. Tập huấn cho 15 huyện, thành phố, cán bộ đoàn, đoàn viên, cán bộ y tế xã, phường, thị trấn sử dụng phần mềm khai báo y tế bằng ứng dụng VHD để cách ly y tế tại nhà đối với F0 và F1.

Hướng dẫn 28 lượt doanh nghiệp thực hiện các quy định về quản lý tiêu chuẩn, chất lượng; cung cấp thông tin thông báo của các nước thành viên WTO liên quan đến sản phẩm nông sản (63 thông báo); đưa 29 bản tin và thông tin cảnh báo lên Trang Thông tin quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa tỉnh Kiên Giang. Cập nhật mới 113 danh mục Tiêu chuẩn quốc gia, 41 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và 12 văn bản kỹ thuật Đo lường Việt Nam; hướng dẫn 03 lượt doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ, 34 lượt doanh nghiệp xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001, ghi nhãn hàng hóa, đăng ký mã số vạch, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp quy, công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 toàn tỉnh đã thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg, Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngành Thuế đã ban hành 05 Thông báo về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch bệnh Covid-19, hoàn tất các cuộc làm việc với người nộp thuế và tăng cường công tác hỗ trợ người nộp thuế bằng hình thức điện tử qua các kênh Etax, Zalo hoặc số điện thoại di động liên hệ hỗ trợ tất cả các lĩnh vực kê khai thuế, nợ thuế, công nghệ thông tin. Bộ phận Một cửa giúp người nộp thuế giải quyết các khó khăn vướng mắc một cách kịp thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngành Công Thương ban hành các văn bản về hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho 09 doanh nghiệp thuộc Dự án Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang năm 2020 số tiền 345 triệu đồng; hướng dẫn 02 doanh nghiệp viết báo cáo

tham gia giải thưởng Chất lượng quốc gia; rà soát việc tuân thủ các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội đối với 02 doanh nghiệp đăng ký giải thưởng Chất lượng quốc gia; đề nghị tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các doanh nghiệp đạt giải thưởng Chất lượng quốc gia.

3.3. Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Niêm yết việc tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp tại cơ quan, đơn vị. Trong kỳ báo cáo không phát sinh phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện thanh tra, nhất là thanh tra đối với các doanh nghiệp, lãnh đạo Thanh tra tỉnh đã chỉ đạo Trưởng Đoàn thanh tra thường xuyên nhắc nhở các thành viên đoàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ không gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, lắng nghe và ghi nhận các ý kiến của doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp hoạt động bình thường. Do đó không phát sinh phản ánh của doanh nghiệp đối với hoạt động của Đoàn thanh tra cũng như các thành viên của đoàn.

Niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp thông qua hình thức phiếu thăm dò ý kiến, trang bị thùng thư góp ý, công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị.

Các cơ quan, đơn vị tổ chức phối hợp để rà soát và xử lý chồng chéo, trùng lặp trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2021. Qua rà soát có 296 cuộc thanh tra theo danh mục của các đơn vị, có 35 cuộc thanh tra có trùng lặp về đối tượng và nội dung đối với 14 cơ quan, đơn vị được thanh tra (trong đó có 06 cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và 08 doanh nghiệp). Kết quả rà soát, đã thống nhất cắt giảm 20 cuộc có trùng lặp, 02 cuộc tiến hành thanh tra liên ngành. Đồng thời Thanh tra tỉnh ban hành Công văn đề nghị Thanh tra các sở, ngành, huyện, thành phố rà soát, điều chỉnh giảm bớt các cuộc thanh tra chưa thật sự cần thiết trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kết quả có 24 đơn vị điều chỉnh giảm 39 cuộc thanh tra.

Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết yêu cầu của doanh nghiệp bằng nhiều hình thức như: Giải đáp trực tiếp, giải đáp bằng văn bản hoặc thông qua website... đảm bảo các vướng mắc liên quan đến doanh nghiệp được các ngành hướng dẫn đầy đủ. Đã trả lời hơn 200 văn bản của các doanh nghiệp xin chủ trương đầu tư và liên qua đến lĩnh vực quy hoạch - xây dựng.

Tiếp thu 20 ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp tại Hội nghị Đối thoại doanh nghiệp, có 07 tổ chức, cộng đồng doanh nghiệp kiến nghị với 10 kiến nghị đã được các sở, ban, ngành và địa phương trả lời trực tiếp cho doanh

nghiệp bằng văn bản.

3.4. Về cải cách thủ tục hành chính

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Để cụ thể hóa các nội dung của nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 31/01/2019 về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Mục tiêu trọng tâm là rà soát các chính sách, pháp luật về đầu tư, kinh doanh, sàng lọc những điểm bất hợp lý, gây ra chi phí không cần thiết cho doanh nghiệp, đề xuất hướng xử lý, nhất là chi phí không chính thức; cắt giảm, đơn giản hóa các quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, nộp thuế và bảo hiểm xã hội thuộc thẩm quyền của tỉnh; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý nghiêm minh các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ thi hành pháp luật; công khai 100% thủ tục liên quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, quy hoạch của tỉnh và địa phương được công khai trên trang thông tin điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết thủ tục, hồ sơ kinh doanh cho doanh nghiệp, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính; tạo dựng môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh.

Các sở, ban, ngành niêm yết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công trực tuyến (dichvucong.kiengiang.gov.vn) và tại cơ quan, đơn vị nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tìm hiểu, tra cứu và cập nhật thông tin. Ngoài ra, phần mềm một cửa điện tử đã được triển khai và áp dụng thực hiện, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thể nộp hồ sơ trực tuyến.

3.5. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

Tăng cường công tác phối hợp trong nội bộ cơ quan, giữa các ngành, các cấp trong xây dựng, hoàn thiện thể chế trong các lĩnh vực như thu hút đầu tư, quy hoạch đất đai, xây dựng, lao động, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả; phối hợp thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh đã bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, không tự đặt thêm điều kiện đầu tư kinh doanh trái quy định của pháp luật.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện cải cách hành chính; phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, tích cực tham gia phát hiện và góp ý, phê phán trước công luận những hành vi vi phạm, sách nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính; động viên kịp thời những điển hình tốt về tinh thần, thái độ phục vụ trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Trong năm do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các ngành đã sắp xếp, bố trí công việc cho phù hợp với tình hình thực tế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, không tổ chức các cuộc họp, hội nghị không cần thiết, chuyển sang hội nghị trực tuyến. Hướng dẫn

các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo bộ tiêu chí an toàn tại nơi làm việc do Ban Chỉ đạo Quốc gia ban hành, thực hiện tốt công tác truyền thông, để tạo sự đồng thuận của các doanh nghiệp trong thực hiện kế hoạch phòng chống dịch.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

Việc sử dụng dịch vụ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn hạn chế do người dân chưa có thói quen tiếp cận và nộp hồ sơ qua môi trường điện tử; đa số cá nhân, doanh nghiệp chọn hình thức gửi và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận Một cửa, do đó một số giải pháp để giảm bớt chi phí cho doanh nghiệp chưa đạt hiệu quả; đối với các cá nhân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến lần đầu phải thực hiện phức tạp khi tạo và xác nhận tài khoản qua email.

Doanh nghiệp chưa chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong việc phản ánh, kiến nghị đối với các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức.

Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu: *“Căn cứ lập hồ sơ mời thầu: a) Quyết định phê duyệt dự án hoặc Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án, quyết định phê duyệt dự toán mua sắm đối với mua sắm thường xuyên và các tài liệu liên quan. Đối với gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án thì căn cứ theo quyết định của người đứng đầu chủ đầu tư hoặc người đứng đầu đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư”*. Quy định này chưa xác định cơ quan thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu. Như vậy, chủ đầu tư phải tìm hiểu thêm và phát sinh thêm chi phí về thời gian.

Điểm b khoản 6 Điều 21 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư: *“Dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan trung ương, cơ quan khác, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: không quá 15 ngày”*. Quy định này chưa phù hợp trong thực tế vì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh họp theo định kỳ quy định. Do đó, sau khi thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và trình chủ trương thì sẽ có những trường hợp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh không thể quyết định chủ trương đầu tư trong 15 ngày.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

Các quy định của pháp luật và thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai thường xuyên thay đổi, công bố mới dẫn đến việc giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực trên phải cập nhật, thay đổi cho phù hợp quy định, ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, việc triển khai thực hiện ứng dụng các hệ thống phần mềm quản lý chưa thống nhất và đồng bộ

hóa, gây thêm việc, mất thời gian và gây khó khăn cho người thực hiện; một số cá nhân, doanh nghiệp chưa có thói quen sử dụng tiện ích công nghệ thông tin đã được hỗ trợ; các doanh nghiệp nhỏ hạn chế về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, mức độ đầu tư thiết bị công nghệ hạn chế, ảnh hưởng đến việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 nên việc triển khai thực hiện chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật gặp nhiều khó khăn.

Cơ chế quản lý, hỗ trợ cho doanh nghiệp còn phức tạp; công tác phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính chính nhà nước trong giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp, nhà đầu tư có lúc chưa thật sự nhịp nhàng, chặt chẽ cùng với những vướng mắc về cơ chế dẫn đến ảnh hưởng chất lượng cải cách hành chính và chất lượng chi phí tuân thủ pháp luật; công tác tuyên truyền chính sách pháp luật và việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được nhiều và thường xuyên.

Công tác truyền thông về thực hiện dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích còn hạn chế nên người dân và doanh nghiệp chưa quan tâm sử dụng các dịch vụ này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ

Tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh (giảm bớt thủ tục không cần thiết, giảm thời gian thực hiện thủ tục, bãi bỏ một số giấy phép con, chuyển giấy phép thành điều kiện kinh doanh không cần giấy phép... nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, nâng cao chỉ số cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp trong việc đầu tư kinh doanh.

2. Đối với Bộ Tư pháp

Trong thời gian tới cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (B1) để các tổ chức, cá nhân hiểu rõ hơn sự quan tâm và hỗ trợ của nhà nước đối với cộng đồng doanh nghiệp.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 cũng như phương pháp, cách thức xếp hạng chỉ số B1.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số B1 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang./. *12*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, hvatien.



Lâm Minh Thành